KHAI THÁC BIỂU TƯỢNG VĂN HÓA KHMER TRONG THIẾT KẾ HỆ THỐNG NHẬN DIỆN THƯƠNG HIỆU CHO NHÀ TRƯNG BÀY VĂN HÓA KHMER SÓC TRĂNG

Hứa Đức Thịnh
Trường Đại học Văn Lang
Email: huaducthinh1208@gmail.com

Tóm tắt: *Trong bối cảnh các thiết chế văn hóa đang từng bước chuyển đổi từ mô hình lưu giữ truyền thống sang mô hình truyền thông và trải nghiệm văn hóa, việc xây dựng hệ thống nhận diện thương hiệu trở thành một yêu cầu cần thiết nhằm tăng cường khả năng kết nối giữa di sản và công chúng. Nhà trưng bày Văn hóa Khmer tại Bảo tàng Sóc Trăng là một không gian lưu giữ và giới thiệu các giá trị văn hóa tiêu biểu của cộng đồng Khmer Nam Bộ. Tuy nhiên, hiện nay đơn vị vẫn chưa có hệ thống nhận diện thương hiệu đồng bộ, dẫn đến hạn chế trong hoạt động truyền thông và quảng bá hình ảnh. Nghiên cứu này tập trung phân tích khả năng ứng dụng các biểu tượng văn hóa Khmer trong thiết kế hệ thống nhận diện thương hiệu cho Nhà trưng bày Văn hóa Khmer Sóc Trăng. Thông qua phương pháp nghiên cứu tài liệu, khảo sát người dùng và phân tích ký hiệu học, nghiên cứu xác định hai yếu tố có khả năng nhận diện cao nhất là hình tượng mái Nhà trưng bày Văn hóa Khmer và mặt nạ nghệ thuật Robam. Kết quả khảo sát cho thấy hai biểu tượng này chiếm 59,6% tổng số lựa chọn của người tham gia khảo sát. Trên cơ sở đó, nghiên cứu đề xuất định hướng xây dựng hệ thống nhận diện thương hiệu dựa trên sự kết hợp giữa di sản văn hóa vật thể và di sản văn hóa phi vật thể nhằm góp phần nâng cao hiệu quả bảo tồn và quảng bá văn hóa Khmer trong bối cảnh đương đại.*

Từ khóa: *nhận diện thương hiệu, văn hóa Khmer, thiết kế đồ họa, bảo tồn văn hóa, truyền thông thị giác.*

INTEGRATING KHMER CULTURAL SYMBOLS INTO THE BRAND IDENTITY DESIGN SYSTEM FOR THE KHMER CULTURAL EXHIBITION HOUSE IN SOC TRANG

Abstract: *In the context of cultural institutions gradually transforming from traditional preservation-oriented models to communication- and experience-based approaches, the development of a brand identity system has become essential for strengthening the connection between cultural heritage and the public. The Khmer Cultural Exhibition House at Soc Trang Museum serves as an important venue for preserving and presenting the distinctive cultural values of the Khmer community in Southern Vietnam. However, the institution currently lacks a coherent brand identity system, which limits its effectiveness in communication and image promotion activities. This study examines the potential application of Khmer cultural symbols in designing a brand identity system for the Khmer Cultural Exhibition House in Soc Trang. Through literature review, user surveys, and semiotic analysis, the research identifies two highly recognizable cultural elements: the architectural roof form of the Khmer Cultural Exhibition House and the Robam theatrical mask. Survey results indicate that these two symbols account for 59.6% of the total responses from participants. Based on these findings, the study proposes a brand identity design approach that integrates both tangible and intangible cultural heritage elements. This approach aims to enhance the preservation, promotion, and communication of Khmer cultural values in a contemporary context.*

Keywords: *brand identity, Khmer culture, graphic design, cultural heritage preservation, visual communication.*

Nhận bài: 09/06/2026 Phản biện: 09/07/2026 Duyệt đăng: 12/07/2026

I. ĐẶT VẤN ĐỀ

Trong thời đại truyền thông số, các bảo tàng và thiết chế văn hóa không chỉ thực hiện chức năng lưu giữ hiện vật mà còn đóng vai trò là trung tâm truyền thông văn hóa, giáo dục cộng đồng và quảng bá bản sắc địa phương. Trên thế giới, nhiều bảo tàng lớn như Louvre, British Museum hay National Museum of Korea đã xây dựng thành công hệ thống nhận diện thương hiệu nhằm tăng khả năng nhận biết, thu hút khách tham quan và khẳng định vị thế văn hóa.

Tại Việt Nam, việc xây dựng hệ thống nhận diện thương hiệu cho các thiết chế văn hóa vẫn còn tương đối mới, đặc biệt đối với các không gian văn hóa dân tộc thiểu số. Nhà trưng bày Văn hóa Khmer Sóc Trăng là nơi lưu giữ nhiều hiện vật, tư liệu và giá trị văn hóa quan trọng của cộng đồng Khmer Nam Bộ. Tuy nhiên, hình ảnh truyền thông của đơn vị hiện nay chưa được xây dựng theo một chiến lược nhận diện nhất quán, dẫn đến khả năng ghi nhớ thương hiệu còn hạn chế.

Trong bối cảnh đó, việc nghiên cứu và đề xuất một hệ thống nhận diện thương hiệu mang bản sắc văn hóa Khmer không chỉ góp phần nâng cao hiệu quả truyền thông mà còn mở ra hướng tiếp cận mới trong công tác bảo tồn và phát huy giá trị di sản văn hóa.

II. TỔNG QUAN NGHIÊN CỨU

Nhận diện thương hiệu là lĩnh vực đã được nghiên cứu rộng rãi trong marketing và thiết kế

truyền thông. Theo Aaker (1996), bản sắc thương hiệu là tập hợp các liên tưởng mà tổ chức mong muốn công chúng ghi nhớ. Wheeler (2017) cho rằng hệ thống nhận diện thương hiệu bao gồm logo, màu sắc, kiểu chữ, hình ảnh và các ứng dụng truyền thông nhằm tạo nên một hình ảnh nhất quán.

Trong lĩnh vực bảo tàng học, Kotler và Kotler (2000) nhấn mạnh vai trò của thương hiệu trong việc nâng cao trải nghiệm khách tham quan và gia tăng giá trị văn hóa. Nhiều nghiên cứu quốc tế đã chỉ ra rằng hệ thống nhận diện thương hiệu có thể trở thành công cụ hiệu quả để kể chuyện văn hóa và kết nối công chúng với di sản.

Tại Việt Nam, các nghiên cứu về văn hóa Khmer chủ yếu tập trung vào lịch sử, kiến trúc, tín ngưỡng và nghệ thuật dân gian. Các công trình của Trần Văn Bổn (1999), Phạm Thị Phương Hạnh đã cung cấp nguồn tư liệu quan trọng về văn hóa Khmer Nam Bộ. Tuy nhiên, các nghiên cứu liên quan đến việc ứng dụng các biểu tượng văn hóa Khmer trong thiết kế hệ thống nhận diện thương hiệu vẫn còn hạn chế.

Khoảng trống nghiên cứu này cho thấy sự cần thiết của việc xây dựng một mô hình nhận diện thương hiệu dựa trên các giá trị văn hóa bản địa, đặc biệt đối với Nhà trưng bày Văn hóa Khmer Sóc Trăng.

III. CƠ SỞ LÝ THUYẾT

Lý thuyết nhận diện thương hiệu: Theo Wheeler (2017), hệ thống nhận diện thương hiệu bao gồm các thành phần: Logo, màu sắc, typography, pattern và hệ thống ứng dụng. Những thành phần này giúp tạo nên sự thống nhất trong truyền thông và gia tăng khả năng nhận biết của công chúng.

Lý thuyết ký hiệu học: Theo như Barthes (1972), mọi hình ảnh đều chứa đựng các tầng nghĩa văn hóa. Một biểu tượng không chỉ mang nghĩa trực tiếp mà còn tạo ra các liên tưởng xã hội và văn hóa.

Lý thuyết bản sắc văn hóa: Stuart Hall (1997) cho rằng bản sắc văn hóa được hình thành thông qua quá trình biểu đạt và tái hiện các giá trị cộng đồng. Thiết kế nhận diện thương hiệu cho thiết chế văn hóa cần phản ánh được các giá trị cốt lõi của cộng đồng mà nó đại diện.

IV. PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU

Nghiên cứu sử dụng phương pháp hỗn hợp bao gồm:

Nghiên cứu tài liệu: Thu thập và phân tích các tài liệu liên quan đến: Văn hóa Khmer Nam Bộ, thiết kế nhận diện thương hiệu và bảo tàng học.

Khảo sát người dùng: Khảo sát thực tế được thực hiện nhằm xác định mức độ nhận biết của công chúng đối với các biểu tượng văn hóa Khmer. Các biểu tượng khảo sát gồm: Mặt nạ Robam, Mái Nhà trưng bày Văn hóa Khmer, Hoa văn Kbach Khmer, Naga, Garuda, Ghe Ngo, Hoa sen, Cây thốt nốt.



Ảnh 1. Hình ảnh minh hoạ lựa chọn khảo sát – tác giả

Phân tích ký hiệu học: Phân tích ý nghĩa biểu tượng của các yếu tố văn hóa được lựa chọn nhằm chuyển hóa thành ngôn ngữ thiết kế.

4.1. Kiến trúc hệ mái Nhà trưng bày Văn hóa Khmer Sóc Trăng: Biểu tượng của trục vũ trụ và tư duy hướng thượng

Dưới góc độ phân tích mỹ thuật kiến trúc, hệ mái của Nhà trưng bày Văn hóa Khmer Sóc Trăng không đơn thuần là một giải pháp bao che cấu trúc kỹ thuật, mà là sự cô đọng của vũ trụ quan Phật giáo Nam tông (Theravada). Hệ mái dốc đứng, chia tầng tam cấp chồng lên nhau tạo ra một nhịp điệu thị giác vươn cao, mô phỏng cấu trúc của ngọn núi thiêng Meru – trung tâm của vũ trụ theo thần thoại Ấn Độ giáo và Phật giáo.

Điểm đắt giá nhất về mặt tạo hình chính là các đầu đao Chôl (đuôi rồng cách điệu) ở các góc mái. Đường cong của đầu đao Khmer có một đặc trưng động lực học rất mạnh: chúng không uốn lượn mềm mại, sà xuống như đầu đao của người Kinh vùng đồng bằng Bắc Bộ, mà vút thẳng, nhọn sắc và lao vút lên không trung với một góc nghiêng đầy quyết liệt. Nét vuốt này thể hiện khát vọng giải thoát, sự hướng thiện và tinh thần "hướng thượng" tuyệt đối của tâm hồn người Khmer. Khi chuyển hóa yếu tố này vào hệ thống nhận diện, nhà thiết kế không thể chỉ vẽ lại một cách cơ học. Chúng ta phải bóc tách cái "khung xương hình học" (geometric skeleton) của mái dốc – đó là những đường chéo âm bản và dương bản đan xen

tạo thành cấu trúc hình tam giác vững chãi nhưng thanh thoát. Hình tam giác này chính là một "mã thị giác" (visual code) bền vững, tượng trưng cho ngọn tháp, sự tôn nghiêm và tính thiết chế của bảo tàng.

4.2. Mặt nạ nghệ thuật Robam: Vũ điệu của những ký hiệu xúc cảm và điêu khắc chuyển động

Nếu hệ mái bảo tàng đại diện cho di sản vật thể mang tính "Tĩnh" và cấu trúc, thì mặt nạ kịch múa Robam lại là đỉnh cao của di sản phi vật thể mang tính "Động" và biểu cảm. Trong nghệ thuật Robam, mặt nạ không phải là một công cụ hóa trang che giấu gương mặt, mà chính là một "văn bản ký hiệu học độc lập" biểu đạt tính cách, nội tâm và các trạng thái xung đột của nhân vật (giữa cái Thiện và cái Ác, giữa thần linh và phàm trần).

Về mặt tạo hình mỹ thuật, mặt nạ Robam là sự tổng hòa giữa nghệ thuật điêu khắc gỗ, đắp phù điêu phông nền và kỹ thuật phối màu tương phản cực mạnh. Hãy phân tích các đường nét dốc của lông mày, hốc mắt sâu hoắm, và chiếc vương miện Sơ-tiêng (Sây-tiêng) nhọn hoắt vươn lên đỉnh đầu của nhân vật Yeak (Chằn) hay các vị thần. Đường nét của mặt nạ Robam đầy rẫy những chuyển động xoắn ốc (spiral lines) lấy cảm hứng từ hoa văn ngọn lửa Kbach Phni Phlor. Các nét uốn lượn này tạo ra một năng lượng thị giác nội tại, khiến gương mặt dù ở trạng thái tĩnh vẫn toát ra sự chuyển động dữ dội.

Khi đưa mặt nạ Robam vào thiết kế hệ thống nhận diện thương hiệu, vai trò của nhà mỹ thuật ứng dụng là phải thực hiện một cuộc "giải phẫu đồ họa" (graphic dissection). Chúng ta lọc bỏ tính chất tả thực ba chiều (3D) của khối điêu khắc, chuyển đổi hệ màu sơn mài truyền thống sang các mảng màu bẹt (Solid colors) với độ tương phản cao, định hình lại các đường nét uốn lượn thành một hệ thống nét nét thanh - nét đậm chuẩn xác. Mặt nạ Robam lúc này sẽ chuyển hóa thành một "Graphic Element" (yếu tố đồ họa bổ trợ) vô cùng linh hoạt, mang tính nhận diện động (Dynamic Branding), có thể ứng dụng trên các màn hình tương tác, ấn phẩm truyền thông số để kích thích giác quan của công chúng hiện đại.

V. KẾT QUẢ

Đặc trưng tạo hình của văn hóa Khmer: Kết quả phân tích cho thấy văn hóa Khmer sở hữu hệ thống ngôn ngữ tạo hình phong phú, thể hiện qua các yếu tố: Kiến trúc (Mái nhiều tầng, Trục đối xứng, Tháp nhọn, Hoa văn đầu mái). Mỹ thuật trang trí (Kbach Khmer, Naga, Garuda). Nghệ thuật biểu diễn (Robam, Dù kê, Romvong). Trong số đó, kiến trúc Nhà trưng bày Văn hóa Khmer và mặt nạ Robam có khả năng nhận diện trực quan mạnh nhất.

Kết quả khảo sát:

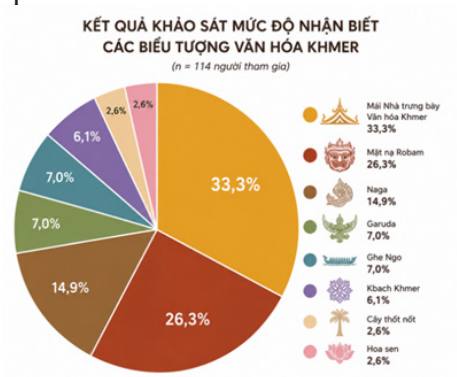

Ảnh 2. Biểu đồ tròn kết quả khảo sát – từ Tác giả

Hai biểu tượng dẫn đầu là mái Nhà trưng bày Văn hóa Khmer và mặt nạ Robam, chiếm tổng cộng 59,6% tổng số lựa chọn. Kết quả này cho thấy công chúng có xu hướng nhận diện văn hóa Khmer thông qua sự kết hợp giữa kiến trúc đặc trưng và nghệ thuật trình diễn truyền thống.

5.1. Giai đoạn 1: Đơn giản hóa cấu trúc hình học

Bước đầu tiên là đưa các hình khối phức tạp của mái nhà trưng bày và mặt nạ Robam về các hình khối cơ bản (Primitive shapes) trong thiết kế đồ họa như hình tam giác, hình tròn, hình đa giác. Hệ mái dốc tam cấp được lược giản thành ba đường thẳng song song nghiêng một góc 60 độ, phần đầu đao vút cao được tối giản thành một nét lượn nhọn sắc sảo duy nhất. Đối với mặt nạ Robam, các chi tiết đắp nổi phức tạp trên vương miện được thu gọn lại thành chuỗi các hình tam giác lặp lại đối xứng, các nét vẽ trên mắt và miệng được chuẩn hóa bằng các đường cong trên phần mềm kỹ thuật số (Adobe Illustrator). Quá trình này đảm bảo biểu tượng sau khi cách điệu có thể hiển thị rõ ràng ở mọi kích thước, từ một icon nhỏ kích thước 16x16 pixel trên màn hình điện thoại (Favicon) cho đến những biển hiệu bảo tàng kích thước lớn hàng chục mét.

5.2. Giai đoạn 2: Lưới hóa và thiết lập tính cân bằng thị giác

Để biểu tượng mang tầm vóc của một thương hiệu di sản chuyên nghiệp, các đường nét sau khi tối giản phải được đặt vào một hệ thống lưới đồ họa (Logo Grid System). Sử dụng hệ lưới tỷ lệ vàng (Golden Ratio) và các đường tròn đồng tâm để định vị các khoảng cách, độ cong của mặt nạ Robam và độ dốc của hệ mái. Việc lưới hóa này giúp loại bỏ hoàn toàn cảm giác ngẫu hứng, bản năng của nét vẽ tay truyền thống, thay thế bằng sự

chuẩn xác, duy lý của toán học thị giác. Chính sự liên kết chặt chẽ này tạo nên cấu trúc vững chãi, hiện đại cho logo nhưng vẫn giữ được "linh hồn" uyển chuyển vốn có của mỹ thuật Khmer.

5.3. Giai đoạn 3: Phối hợp hệ thống màu sắc bản địa và kiểu chữ song ngữ

Màu sắc là điểm chạm cảm xúc nhanh nhất của nhận diện. Đề xuất hệ màu dựa trên sự kết hợp sắc độ đặc trưng của kiến trúc mái, chùa và trang phục Robam:

Màu vàng nghệ (Golden Yellow): Làm màu chủ đạo, chiếm 60% diện tích thiết kế, đại diện cho Phật giáo Nam tông, sự thông tuệ và ánh sáng di sản.

Màu đỏ son thẫm (Deep Red): Chiếm 30%, tạo điểm nhấn cho cấu trúc vương miện hoặc đầu đao, khơi gợi năng lượng lễ hội và tính thiêng.

Màu đen than (Charcoal Black): Chiếm 10% trong các đường nét định hình cấu trúc vương miện hoặc chữ viết, tạo chiều sâu và sự trang nghiêm của bảo tàng.

Hệ thống chữ viết (Typography) được lựa chọn là sự phối hợp giữa font chữ Latinh Sans-serif (không chân) hiện đại, có độ dày nét lớn để tạo sự vững chãi, đi kèm với font chữ Khmer truyền thống được tinh chỉnh lại độ dày nét (Visual weight) tương đương, tạo sự hài hòa tuyệt đối khi hiển thị song ngữ trên cùng một mặt phẳng truyền thông.

VI. BÀN LUẬN VÀ ĐỀ XUẤT HỆ THỐNG NHẬN DIỆN

Kết quả nghiên cứu thể hiện rõ kiến trúc Nhà trưng bày Văn hóa Khmer không chỉ là một công trình kiến trúc mà còn là biểu tượng đại diện cho không gian văn hóa Khmer tại Sóc Trăng. Trong khi đó, mặt nạ Robam đại diện cho loại hình nghệ thuật biểu diễn truyền thống mang tính đặc trưng cao.

Sự kết hợp giữa hai biểu tượng này tạo nên một cấu trúc nhận diện phản ánh đồng thời hai phương diện: Di sản văn hóa vật thể và Di sản văn hóa phi vật thể.

Đây là điểm khác biệt so với nhiều hệ thống nhận diện văn hóa hiện nay vốn chỉ tập trung vào yếu tố kiến trúc hoặc hoa văn trang trí.

Hệ thống nhận diện thương hiệu được đề xuất dựa trên ba nhóm yếu tố:

Biểu tượng: Mái Nhà trưng bày Văn hóa Khmer, mặt nạ Robam.

Màu sắc: Vàng Khmer, nâu mái ngói, đỏ đất.

Họa tiết: Kbach Khmer, đường nét lấy cảm hứng từ nghệ thuật Robam.

Logo được phát triển theo hướng tối giản nhằm đảm bảo khả năng ứng dụng trên nhiều nền tảng truyền thông khác nhau.



Ảnh 3. Hình ảnh minh hoạ thiết kế hệ thống logo nhận diện-cung cấp bởi Tác giả

VII. KẾT LUẬN

Nghiên cứu đã xác định được các biểu tượng văn hóa có khả năng đại diện cho Nhà trưng bày Văn hóa Khmer Sóc Trăng thông qua khảo sát người dùng và phân tích ký hiệu học. Kết quả cho thấy mái Nhà trưng bày Văn hóa Khmer và mặt nạ Robam là hai biểu tượng có mức độ nhận diện cao nhất.

Việc chuyển hóa hai yếu tố này thành hệ thống nhận diện thương hiệu góp phần xây dựng hình ảnh đặc trưng cho Nhà trưng bày, đồng thời mở ra hướng tiếp cận mới trong bảo tồn và phát huy giá trị văn hóa Khmer thông qua thiết kế truyền thông thị giác.

Nghiên cứu cũng cho thấy tiềm năng ứng dụng mô hình kết hợp giữa di sản vật thể và phi vật thể trong thiết kế nhận diện cho các thiết chế văn hóa địa phương tại Việt Nam.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

Aaker (1996) – Brand Identity.
Wheeler (2017) – Hệ thống nhận diện thương hiệu.
Hall (1997) – Bản sắc văn hóa.
Barthes (1977) – Ký hiệu học.
Kotler et al. (2008) – Museum Branding.
UNESCO (2003) – Di sản văn hóa phi vật thể.
Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch (2010), Chiến lược phát triển văn hóa Việt Nam đến năm 2020.
Bảo tàng Sóc Trăng, Tài liệu giới thiệu Nhà trưng bày Văn hóa Khmer Sóc Trăng.
Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch Sóc Trăng, Báo cáo công tác bảo tồn và phát huy giá trị văn hóa Khmer Nam Bộ (2024).
Trần Văn Bổn (1999), Một số lễ tục dân gian người Khmer đồng bằng sông Cửu Long, NXB Văn hóa Dân tộc, Hà Nội.
Phạm Thị Phương Hạnh (Chủ biên), Văn hóa Khmer Nam Bộ - Nét đẹp trong bản sắc văn hóa Việt Nam (Tái bản có sửa chữa, bổ sung)